

CỤC THUẾ  
THUẾ TỈNH NINH BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /NBI-QLDN3  
V/v chính sách thuế GTGT

Ninh Bình, ngày tháng năm

Kính gửi: Công ty TNHH Set Việt Nam.

Mã số thuế: 0700685380.

Địa chỉ: Lô C5, Đường D1, KCN Châu Sơn, Phường Châu Sơn, tỉnh Ninh Bình.

Thuế tỉnh Ninh Bình nhận được Công văn 01-/2026/CV-SET của Công ty TNHH Set Việt Nam (sau đây gọi là Công ty) vướng mắc về thuế suất thuế Giá trị gia tăng.

Về vấn đề này, Thuế tỉnh Ninh Bình có ý kiến như sau:

- Căn cứ Luật Thuế giá trị gia tăng ngày 26/11/2024:

+ Tại khoản 1 Điều 9 quy định thuế suất 0% áp dụng đối với hàng hóa, dịch vụ:

*“Điều 1. Mức thuế suất 0% áp dụng đối với hàng hóa, dịch vụ sau đây:*

*.....*

*b) Dịch vụ xuất khẩu bao gồm: dịch vụ cung cấp trực tiếp cho tổ chức, cá nhân ở nước ngoài và được tiêu dùng ở ngoài Việt Nam; dịch vụ cung cấp trực tiếp cho tổ chức ở trong khu phi thuế quan và được tiêu dùng trong khu phi thuế quan phục vụ trực tiếp cho hoạt động sản xuất xuất khẩu;*

*c) Hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu khác bao gồm: vận tải quốc tế; dịch vụ cho thuê phương tiện vận tải được sử dụng ngoài phạm vi lãnh thổ Việt Nam; dịch vụ của ngành hàng không, hàng hải cung cấp trực tiếp hoặc thông qua đại lý cho vận tải quốc tế; hoạt động xây dựng, lắp đặt công trình ở nước ngoài hoặc ở trong khu phi thuế quan; sản phẩm nội dung thông tin số cung cấp cho bên nước ngoài và có hồ sơ, tài liệu chứng minh tiêu dùng ở ngoài Việt Nam theo quy định của Chính phủ; phụ tùng, vật tư thay thế để sửa chữa, bảo dưỡng phương tiện, máy móc, thiết bị cho bên nước ngoài và tiêu dùng ở ngoài Việt Nam; hàng hóa gia công chuyển tiếp để xuất khẩu theo quy định của pháp luật; hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng không chịu thuế giá trị gia tăng khi xuất khẩu, trừ các trường hợp không áp dụng mức thuế suất 0% quy định tại điểm d khoản này;.....*

- Căn cứ khoản 2, khoản 4 Điều 17, Điều 18 Nghị định số 181/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng:

*“Điều 17. Mức thuế suất 0%*

*...2. Dịch vụ xuất khẩu bao gồm:*

*a) Dịch vụ cung cấp trực tiếp cho tổ chức, cá nhân ở nước ngoài và được tiêu dùng ở ngoài Việt Nam. Trong đó, cá nhân ở nước ngoài đáp ứng điều kiện ở ngoài Việt Nam trong thời gian diễn ra việc cung cấp dịch vụ.*

*b) Dịch vụ cung cấp trực tiếp cho tổ chức ở trong khu phi thuế quan và được tiêu dùng trong khu phi thuế quan phục vụ trực tiếp cho hoạt động sản xuất*

*xuất khẩu, bao gồm: dịch vụ cung cấp trực tiếp cho tổ chức ở trong khu phi thuế quan và được tiêu dùng trong khu phi thuế quan phục vụ trực tiếp cho hoạt động sản xuất xuất khẩu; dịch vụ vận chuyển, dịch vụ cung cấp cho doanh nghiệp chế xuất (dịch vụ nâng hạ container tại cảng, nhà máy, kho hàng; dịch vụ xếp dỡ, bốc xếp tại nhà máy, cảng, sân bay và các chi phí phát sinh có liên quan như: phí chứng từ, phí điện giao hàng, phí niêm chì, phí làm hàng, phí đóng gói). Tổ chức trong khu phi thuế quan là tổ chức có đăng ký kinh doanh...”*

*...4. Các trường hợp không áp dụng thuế suất 0% quy định tại điểm b và d khoản 1 Điều 9 Luật Thuế giá trị gia tăng bao gồm:*

*.....*

*l) Các dịch vụ do cơ sở kinh doanh cung cấp cho tổ chức, cá nhân ở trong khu phi thuế quan bao gồm: cho thuê nhà, hội trường, văn phòng, khách sạn, kho bãi; dịch vụ vận chuyển đưa đón người lao động; dịch vụ ăn uống (trừ dịch vụ cung cấp suất ăn công nghiệp, dịch vụ ăn uống trong khu phi thuế quan).*

*“Điều 18. Điều kiện áp dụng thuế suất 0%*

*...2. Đối với dịch vụ xuất khẩu, trừ quy định tại khoản 3, 4, 5 Điều này, phải có:*

*a) Hợp đồng cung cấp dịch vụ với tổ chức, cá nhân ở nước ngoài hoặc ở trong khu phi thuế quan.*

*b) Chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt đối với dịch vụ xuất khẩu....”*

Căn cứ các quy định nêu trên, Thuế tỉnh Ninh Bình trả lời nguyên tắc như sau:

Trường hợp dịch vụ cung cấp trực tiếp cho Công ty (là doanh nghiệp chế xuất), được tiêu dùng trong khu phi thuế quan, phục vụ hoạt động sản xuất xuất khẩu và không thuộc trường hợp quy định tại khoản 4 Điều 17 Nghị định số 181/2025/NĐ-CP thì được áp dụng thuế suất thuế GTGT 0%, nếu đáp ứng điều kiện quy định tại Điều 18 Nghị định số 181/2025/NĐ-CP.

Đề nghị Công ty căn cứ vào tình hình thực tế tại đơn vị, đối chiếu với các quy định của pháp luật nêu trên để thực hiện theo đúng quy định. Nếu có vướng mắc, Công ty liên hệ với Phòng Quản lý, hỗ trợ doanh nghiệp số 3 – Thuế tỉnh Ninh Bình để được hướng dẫn.

Thuế tỉnh Ninh Bình trả lời đề Công ty được biết và thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Cục Thuế (để báo cáo)
- Lãnh đạo Thuế tỉnh;
- Các phòng: QLDN1, QLDN2, KTr3, NVDTTC;
- Website Thuế tỉnh Ninh Bình;
- Lưu: VT, QLDN3.

**KT. TRƯỞNG THUẾ TỈNH  
PHÓ TRƯỞNG THUẾ TỈNH**

**Đỗ Thị Thu Hiền**